

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột
phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số quốc gia

Thực hiện Kế hoạch hành động số 21-KH/TU ngày 10/09/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW), Ban Thường vụ Đảng ủy phường Bàn Thạch ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của các tổ chức, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn phường đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xác định đây là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính phát triển kinh tế - xã hội phường; là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, cải cách hành chính, tạo bút phá phát triển trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

2. Quán triệt, cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản liên quan thành các mục tiêu, quy hoạch, chiến lược, đề án, chương trình, kế hoạch, dự án, nhiệm vụ cụ thể; tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên có thể tạo ra kết quả mang tính đột phá, mang lại hiệu ứng lan tỏa lớn; đảm bảo phù hợp với tiềm năng, thế mạnh và điều kiện thực tiễn của phường.

3. Phân công triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, theo 6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đo lường, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

1.1 Nâng cao năng lực nội sinh, sức cạnh tranh của kinh tế phường thông qua đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng trong các ngành, lĩnh vực chủ lực.

1.2. Thúc đẩy hoạt động mạnh mẽ đổi mới sáng tạo, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp; khơi dậy tinh thần sáng tạo và thu hút nguồn lực chất lượng cao.

1.3. Xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số hiện đại, minh bạch, hiệu quả; đưa hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của tổ chức, cơ quan đảng, nhà nước lên môi trường số, dựa trên dữ liệu; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tiện ích số thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, tạo đột phá trong cải cách hành chính, quản trị công và phát triển bền vững.

1.4. Tái cấu trúc, xây dựng hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt, ưu tiên áp dụng công nghệ điện toán đám mây, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, nâng cao chất lượng sống của người dân.

1.5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy tiềm lực sáng tạo của mọi tầng lớp xã hội, thúc đẩy liên kết vùng, hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ, đóng góp tích cực vào mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1 Đến năm 2030

- Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc nhóm các địa phương ở mức khá trở lên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
- Chỉ số đổi mới sáng tạo (PII), chỉ số khởi nghiệp sáng tạo, chỉ số chuyển đổi số (DTI) xếp trong nhóm xã, phường dẫn đầu của thành phố.
- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%; tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt đạt trên 80%; tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40%.
- Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại, dung lượng lớn, băng thông rộng thuộc nhóm dẫn đầu các phường, xã. Phủ sóng 5G toàn phường; Phủ sóng Wi-Fi internet băng rộng miễn phí tại các địa điểm công cộng trên toàn phường.
- Triển khai đồng bộ, mở rộng các giải pháp phục vụ xây dựng và phát triển đô thị thông minh của phường.
- Quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị.

2.2 Tầm nhìn đến năm 2045

- Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc; thuộc nhóm dẫn đầu thành phố về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;
- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện đạt 100%. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt 100%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số đạt 01 doanh nghiệp/1.000 dân; tối thiểu có 10 doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các phường, xã. Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh, hình thành mạng lưới liên kết các xã, phường lân cận.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị, thông tin, truyền thông

1.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên trên địa bàn phường nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, của Đảng, chính sách Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xác định rõ trách nhiệm, chủ động, gương mẫu triển khai thực hiện; đưa nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Quyết định số 204-QĐ/TW vào văn kiện, nghị quyết Đại hội Đảng của cơ quan, tổ chức, đơn vị; ưu tiên bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn công nghệ thông tin trong cấp ủy các cấp.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường và các cơ quan có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.2. Người đứng đầu cấp ủy cơ quan, tổ chức, đơn vị phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai, đưa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại cơ quan mình; nhất là tích cực đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và giải quyết các vấn đề về chuyển đổi số, cải cách hành chính, giải quyết các vấn đề thực tiễn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kết quả thực hiện là tiêu chí cơ bản đánh giá hiệu quả nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng hằng năm.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy và các cơ quan có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.3. Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông để nâng cao nhận thức, quyết tâm, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp; đa dạng hóa các hình thức truyền thông thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình; Cổng thông tin điện tử, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức các đợt tuyên truyền về lợi ích khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thông qua các phương tiện truyền thông, cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng nhằm giúp người dân và doanh nghiệp hiểu rõ hơn về các mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường .

- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.4. Triển khai sâu rộng phong trào “học tập số”, phong trào thi đua về sáng kiến, áp dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và xây dựng phường thông minh. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.5. Triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá thực hiện Nghị quyết số 57 NQ/TW, Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cho các nhóm cơ quan nhà nước, cho doanh nghiệp trên địa bàn phường.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

- *Thời gian thực hiện:* Ngay sau khi thành phố ban hành Bộ chỉ số đánh giá thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cho các nhóm cơ quan nhà nước, cho doanh nghiệp; tổ chức đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá hàng năm.

1.6 Triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ chỉ số cải cách hành chính và chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phường.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Đảng ủy phường.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

- *Thời gian thực hiện:* Ngay sau khi thành phố ban hành Bộ chỉ số cải cách hành chính và chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

1.7. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Đảng ủy.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trước tháng 12/2025.

1.8. Xây dựng kỹ năng số, văn hóa số, đạo đức nghề nghiệp trong môi trường số. Triển khai ban hành quy tắc ứng xử trên môi trường số cho cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền về văn hóa số, đạo đức nghề nghiệp.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách tạo đột phá, đảm bảo nguồn lực

2.1. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn phường góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội phường giai đoạn 2026 - 2030, định hướng năm 2035

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trong tháng 11/2025.

2.2. Kịp thời cụ thể hóa, triển khai các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc thẩm quyền phường ngay khi Trung ương, thành phố hoàn thiện thể chế theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên, ngay khi có các quy định của Trung ương, thành phố

2.3. Vận dụng sáng tạo, cho phép thí điểm đối với những vấn đề thực tiễn mới đặt ra để khuyến khích đổi mới sáng tạo và thu hút các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đến với phường. Chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

2.4. Ưu tiên bố trí kinh phí và triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách hiện hành về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển tài sản trí tuệ...

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

2.5. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường. Quản lý hoạt động và vận hành hiệu quả các sản phẩm khoa học và công nghệ, chuyển đổi số đã đầu tư, trong đó đảm bảo chi phí vận hành hàng năm khoảng 20% tổng mức đầu tư. Bố trí kinh phí để quản lý và sử dụng hiệu quả các sản phẩm, tài sản tạo ra từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do ngân sách nhà nước đầu tư.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

2.6. Triển khai rà soát đơn giản hóa từng thủ tục hành chính, dịch vụ của các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường, Đảng ủy các cơ quan Đảng.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

3. Phát triển hạ tầng số, ứng dụng, dịch vụ số

3.1. Phổ cập Internet băng thông rộng, siêu rộng đến các hộ gia đình (100% hộ gia đình có khả năng truy cập Internet cáp quang cố định và Internet di động với tốc độ 1Gbps trở lên). Năm 2025 hoàn thành mạng băng rộng di động 5G phủ sóng đến 60% dân số phường và đến năm 2026 phấn đấu hoàn thành 99%; phát triển dịch vụ mạng di động 5G dùng riêng cho khu vực hành chính công. Sẵn sàng triển khai thử nghiệm các công nghệ mới như mạng di động 6G, Open RAN, mô hình dữ liệu mở.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trước tháng 12/2025.

3.2. Phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số; tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu. Ứng dụng công nghệ IoT vào các ngành nông nghiệp, công nghiệp và các khu, cụm công nghiệp.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* 2025-2030.

3.3. Phối hợp với các ngành liên quan đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông phục vụ chính quyền số như: Trung tâm giám sát, điều hành thông minh phường, Kết nối Trung tâm dữ liệu thành phố, Hệ thống giám sát an toàn

thông tin (SOC), Mạng đô thị thành phố (mạng MAN), thiết bị đầu cuối và mạng nội bộ các cơ quan (mạng LAN)... hiệu quả.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trước tháng 12/2026.

3.4. Triển khai chính sách huy động doanh nghiệp tham gia đầu tư hạ tầng số; tham gia đào tạo phát triển nhân lực công nghệ số và triển khai mô hình, lĩnh vực mới để phát triển trên địa bàn phường.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

3.5. Triển khai hiệu quả danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của thành phố; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu trong danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung đã ban hành.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* 2025-2030.

4. Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ nghiên cứu và phát triển, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ

4.1. Triển khai thực hiện Kế hoạch tổng thể 10 năm phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ nghiên cứu và phát triển (là hợp phần thuộc Kế hoạch đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng).

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Theo Kế hoạch của UBND thành phố

4.2. Hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, xây dựng các phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ, không gian đổi mới sáng tạo, các vườn ươm doanh nghiệp trên địa bàn phường.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

4.3. Kết nối quỹ đầu tư, cộng đồng cố vấn cho các dự án khởi nghiệp tại địa phương.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

4.4. Ưu tiên bố trí kinh phí và tăng dần theo nhu cầu để triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp công nghệ, startup tiếp cận đất đai, vốn, nhân lực đầu tư trên địa bàn phường.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

5. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

5.1 Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyên đổi số, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn phường theo quy định của Trung ương, Thành phố.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện*: Ngay sau khi có quy định của Trung ương và Thành phố.

5.2. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, phát triển năng lực sáng tạo và kỹ năng số cho học sinh, giáo viên; xây dựng hệ sinh thái học đường đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Triển khai đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục STEM, giáo dục số và hướng nghiệp trong trường học. Lồng ghép các nội dung về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các chương trình giáo dục phổ thông, đặc biệt là cấp THCS, THPT. Phát triển mô hình lớp học thông minh, dạy học số hóa; áp dụng nền tảng số trong quản lý học sinh, hồ sơ, đánh giá kết quả học tập. Khuyến khích các trường học xây dựng kho học liệu số, ứng dụng AI, dữ liệu lớn trong phân tích học tập. Bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng mềm, năng lực sáng tạo cho học sinh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, cuộc thi đổi mới sáng tạo, STEM, lập trình, robotics... trong trường học. Hợp tác với các doanh nghiệp công nghệ để hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong giáo dục, tổ chức vườn ươm ý tưởng khởi nghiệp học sinh.”.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

5.3. Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, kinh tế số

6.1. Chủ động phối hợp, tiếp nhận và triển khai các phần mềm ứng dụng được chuyển giao từ Trung ương theo Quyết định số 204-QĐ/TW, đảm bảo theo tiến độ của Văn phòng Trung ương Đảng

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Đảng ủy.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Theo lộ trình, hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Thành ủy.

6.2. Tiếp nhận và sử dụng hiệu quả các nền tảng, ứng dụng dùng chung phục vụ chuyển đổi số được đầu tư, nâng cấp, trong đó ưu tiên một số nền tảng, ứng dụng dùng chung như: Hệ thống phục vụ chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân phường; Hệ thống thông tin chính quyền điện tử; trực tích hợp, chia sẻ dữ liệu; kho dữ liệu dùng chung; nền tảng định danh và xác thực điện tử tập trung qua sử dụng tài khoản VNeID; nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp toàn thành phố; hệ thống cảnh báo sớm, phòng tránh thiên tai thông minh; nền tảng số đất đai, xây dựng, môi trường; nền tảng thông tin địa lý dùng chung (GIS); các hệ thống giám sát chuyên ngành (giao thông, an ninh, môi trường...).

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Theo lộ trình triển khai của UBND thành phố.

6.3. Tiếp nhận và sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan trong hệ thống chính trị thành phố được xây dựng, chuẩn hóa, hoàn thiện phục vụ khai thác, chia sẻ theo cơ chế mở, dùng chung để bảo đảm dữ liệu thành nguồn tài nguyên tư liệu sản xuất quan trọng; phát triển kinh tế dữ liệu, thị trường dữ liệu và triển khai các sàn giao dịch dữ liệu; chia sẻ dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung, sử dụng các công nghệ số để quản lý phân tích, dự báo, phục vụ hoạt động, công tác chuyên môn và cung cấp dịch vụ số; phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với các ngành, lĩnh vực quan trọng.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Theo lộ trình triển khai của UBND thành phố.

6.4. Trên cơ sở Quy chế của thành phố, triển khai thực hiện quy chế kết nối, chia sẻ, sử dụng chung dữ liệu giữa các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp trên địa bàn phường, nhất là

các cơ sở dữ liệu đất đai, quản lý đô thị, y tế, giáo dục, lịch sử, thanh tra ... bảo đảm tính “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường, Văn phòng Đảng ủy.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

6.5. Triển khai nền tảng số cho người dân sử dụng chung; triển khai Khung năng lực số cho công dân để xây dựng văn hóa số cho cộng đồng của Đà Nẵng. Phát triển công nghiệp nội dung số, tập trung vào lĩnh vực di tích, di sản, văn hóa. Triển khai các chương trình hỗ trợ kỹ năng số cho các đối tượng yếu thế, như tổ chức lớp học kỹ năng số miễn phí, cung cấp thiết bị công nghệ cơ bản cho các hộ nghèo, và xây dựng các tài liệu hướng dẫn sử dụng dịch vụ số đơn giản, dễ hiểu.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

6.6. Triển khai đầu tư, ưu tiên nguồn lực cho phát triển kinh tế số các ngành, lĩnh vực; đưa các sản phẩm, dịch vụ tại phường lên các nền tảng số để tiếp cận thị trường toàn cầu. Xây dựng và dùng chung các nền tảng số liên ngành, liên vùng. Triển khai chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số; chính sách đặc biệt để đào tạo, phát triển, thu hút tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước hoạt động lĩnh vực chuyển đổi số, phát triển sản phẩm công nghệ số, công nghiệp an ninh mạng.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

6.7. Hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận, ứng dụng các giải pháp số (quản lý, marketing, vận hành, kế toán, thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử...).

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

6.8. Đẩy mạnh xác thực điện tử, chữ ký số; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tổng hợp, báo cáo, hỗ trợ ra quyết định.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

7. Bảo đảm an ninh mạng và chủ quyền số

7.1. Ứng dụng công nghệ số, công nghệ quốc phòng mới trong các hệ thống chỉ huy, điều hành, quản lý lực lượng vũ trang. Khuyến khích doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng. Nghiên cứu, đánh giá và ưu tiên sử dụng giải pháp, sản phẩm an toàn thông tin “Make in Việt Nam”.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

7.2. Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Xây dựng đội ngũ chuyên trách ứng cứu sự cố. Ban hành quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin quan trọng. Phối hợp xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố và định kỳ kiểm tra, diễn tập phòng chống tấn công mạng.

- *Cơ quan chủ trì:* Chi bộ Công an phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

8. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết vùng, quốc tế

8.1. Tăng cường liên kết, hợp tác với các phường, thành phố và các địa phương lân cận trong và ngoài khu vực để thúc đẩy việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

8.2. Tăng cường tổ chức/phối hợp tổ chức các hội nghị thường niên về chuyển đổi số, khoa học - công nghệ trên địa bàn phường.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thường trực Đảng ủy

1.1. Thường trực Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo Ban Chỉ đạo, các cơ quan, tham mưu giúp việc Đảng ủy, các cấp ủy trực thuộc trong việc quán triệt, triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động; định kỳ nghe Ban Chỉ đạo báo cáo về tiến độ, kết quả, những vấn đề nổi cộm liên quan đến triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư.

1.2. Chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp khi có sự thay đổi lớn về bối cảnh (chính sách, công nghệ, điều kiện kinh tế - xã hội...); xem xét, cho ý kiến cân đối nguồn lực đầu tư cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

1.3. Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để kiểm tra, giám sát; xử lý tập thể, cá nhân vi phạm hoặc trì trệ trong thực hiện Kế hoạch hành động.

1.4. Trực tiếp chỉ đạo việc khen thưởng, biểu dương điển hình, xử lý sai phạm (nếu có) trong quá trình triển khai.

2. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo 57

2.1. Lãnh đạo, điều hành thống nhất các tổ chức, cơ quan, đơn vị tại địa phương triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW; đôn đốc, phối hợp các cơ quan, đơn vị để bảo đảm tiến độ, chất lượng thực hiện Kế hoạch hành động.

2.2. Kịp thời đề xuất, tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy về giải pháp thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số khi có khó khăn, vướng mắc; báo cáo tiến độ định kỳ hoặc đột xuất.

2.3. Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm hoặc đột xuất; chỉ đạo xử lý kịp thời những sai sót, chậm trễ.

3. Trách nhiệm của các cấp ủy đảng trực thuộc

3.1. Xây dựng Kế hoạch quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên, Nhân dân.

3.2. Gương mẫu đi đầu trong việc học tập, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số; tuyên truyền vận động Nhân dân, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, đời sống. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp,... tham gia tích cực vào các phong trào đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

4. Trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường

4.1. Văn phòng Đảng ủy phường chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân phường, Phòng Văn hóa – Xã hội, các cơ quan liên quan trong tổng hợp, theo dõi, kiểm tra tiến độ, báo cáo Ban Chỉ đạo 57 và theo quy chế làm việc; bảo đảm thông tin kịp thời, thông suốt.

Theo dõi, tổng hợp tình hình, nghiên cứu đề xuất giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

4.2. Ban xây dựng Đảng Đảng ủy phường

Chủ trì, tham mưu đề xuất những giải pháp về công tác cán bộ để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đề xuất chủ trương bố

trí, sử dụng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn về khoa học, kỹ thuật đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý và tham gia vào cấp ủy các cấp. Đồng thời, tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong hệ thống cơ quan đảng, bảo đảm đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chú trọng thực hiện hiệu quả chính sách thu hút, trọng dụng cán bộ có trình độ, năng lực về khoa học, kỹ thuật, công nghệ, tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên đẩy mạnh việc tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với Kế hoạch hành động này với hình thức phù hợp.

4.3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tham mưu ban hành cơ chế giám sát, tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, phát hiện và xử lý vi phạm, báo cáo Thường trực Đảng ủy, nghiên cứu đề xuất giải pháp đấu tranh với sai phạm trong triển khai các dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân phường: Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Hội đồng nhân dân phường; việc tiếp nhận, xử lý ý kiến, kiến nghị cử tri, đơn thư của tổ chức và công dân gắn với cơ quan quản lý Nhà nước; việc theo dõi tình hình thực hiện các chuyên đề giám sát, các nghị quyết, kết luận tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân phường.

6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phường

6.1. Căn cứ Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy, Đảng ủy, các kế hoạch, chương trình của Ban Chỉ đạo; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố và hướng dẫn của các Sở, ngành sửa đổi, bổ sung Kế hoạch của Ủy ban nhân dân phường cho phù hợp; xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, xây dựng các đề án, dự án triển khai cụ thể về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phân kỳ thực hiện (theo năm, giai đoạn 5 năm), phân bổ ngân sách, huy động nguồn lực xã hội, bảo đảm tính khả thi.

6.2. Tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo về những giải pháp cần sửa đổi hoặc ban hành mới, phục vụ phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thường xuyên báo cáo Ban Chỉ đạo về kết quả triển khai, các khó khăn, vướng mắc; xin ý kiến chỉ đạo kịp thời.

6.3. Chỉ đạo các ban, ngành triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện; xử lý, tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

6.4. Đề xuất/ban hành các cơ chế, chính sách trong phạm vi thẩm quyền: Thu hút đầu tư, nhân tài; khuyến khích doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa; ưu tiên ngân sách. Tạo môi trường thuận lợi về thủ tục hành chính, pháp lý để tổ chức, cá nhân yên tâm tham gia đầu tư, nghiên cứu, ứng dụng công nghệ.

7. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường

7.1. Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, doanh nghiệp và Nhân dân hưởng ứng các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ của Nghị quyết số 57 NQ/TW và Kế hoạch hành động.

7.2. Phát động phong trào thi đua sáng tạo, khởi nghiệp; tăng cường giám sát và tổ chức các hội nghị phản biện xã hội đối với các chính sách, dự án trọng điểm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phối hợp với Ban Chỉ đạo 57 để tiếp nhận và xử lý các ý kiến phản ánh từ cộng đồng, những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện để báo cáo Ban Chỉ đạo phường.

7.3. Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn thanh niên, các hội, hiệp hội... phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh... và các đối tượng có liên quan.

8. Cơ chế thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết, giám sát, đánh giá và tuyên truyền

8.1. Công khai, minh bạch thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Minh bạch trong việc quản lý, sử dụng kinh phí.

8.2. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò, kết quả của việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân phường.

8.3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội phường định kỳ trước ngày **05** hàng tháng, ngày **05** hàng quý, ngày **05** tháng 12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Thường trực Thành ủy, đồng thời gửi báo cáo về Ban Chỉ đạo Thành phố và cập nhật vào hệ thống giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo hướng dẫn của Trung ương.

8.4. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Hằng năm, Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra; sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm; kịp thời có các điều chỉnh về mục tiêu, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu.

9. Kinh phí thực hiện và nguồn lực hỗ trợ

9.1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách (chi cho hoạt động khoa học và công nghệ, phát triển chuyển đổi số...) và nguồn xã hội hóa (đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân).

9.2. Khuyến khích các mô hình hợp tác công tư trong đầu tư hạ tầng số, trung tâm nghiên cứu, phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo.

9.3. Xây dựng cơ chế linh hoạt, minh bạch, công khai trong quản lý, sử dụng kinh phí; tăng cường kiểm tra, giám sát để tránh lãng phí, tiêu cực.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch hành động số 08-KH/ĐU ngày 04/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (báo cáo),
- UBND Thành phố (báo cáo),
- Các cơ quan TMGV Thành ủy (báo cáo),
- Thường trực Đảng ủy phường,
- HĐND - UBND phường, UBMTTQVN phường,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các phòng, ban, tổ chức CT-XH phường,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Ban chỉ đạo 57 phường,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Duy Ân